

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **53/2021/HSST**

Ngày: 10 – 8 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Đó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Nghĩa

Bà Đỗ Thị Ngọc Sanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: ông Lê Trần Thọ- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56A/2021/QĐXXST-HS ngày 01/03/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/HSST-QĐ; ngày 16/03/2021; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T**, tên gọi khác (không có) sinh năm: 1987; tại tỉnh Bắc Giang; Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Kinh doanh quán Net; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên cha Nguyễn T, sinh năm: 1963 (đã chết) ; Họ tên mẹ bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964; Bị cáo là con lớn trong gia đình có 03 anh, em; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/11/2020 đến ngày 20/11/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt)

* *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1964; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 2004; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh

Đồng Nai (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm: 1990; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1965; địa chỉ: Số 66, tổ 14, ấp 4, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Ông Trần Quang H, sinh năm: 1972; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1975; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng, sinh năm: 1972; địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Chị Lê Thị Ngọc Ánh – Điều dưỡng khoa Ngoại, Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Mạnh T là con trai của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, trú tại: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Gia đình bà H trước đây sống tại tỉnh Bình Phước, sau khi chồng chết vì bệnh, gia đình bà H chuyển về sinh sống tại ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Trước lúc chồng qua đời, bà H đã vay mượn tiền để chữa bệnh cho chồng và cho con ăn học. Sau khi chồng chết, bà H đã bán đất ở Bình Phước nhưng không trả hết nợ mà lại để tiền nuôi các con ăn học, mua đất khác. Khi về sinh sống tại xã L, bà H mở quán bán cơm, phở để nuôi con, bỏ tiền làm cho Nguyễn Mạnh T quán Nét để làm ăn nhưng không hiệu quả. Bực tức chuyện bà H không trả nợ, mua đất nhưng giấu không cho T biết, bên cạnh đó là việc làm ăn không thuận lợi nên từ khoảng tháng 5/2019 đến ngày 07/11/2020, T đã nhiều lần có hành vi đánh đập, hành hạ mẹ mình cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 05/2019, Bà Nguyễn Thị H chuyển quán Nét từ Thị trấn D về xã L đặt làm biển hiệu lấy tên Nét T. Sau khi biết bà H đặt tên này, Nguyễn Mạnh T không đồng ý nói bà H sao không đặt làm biển hiệu lấy tên X.Game dẫn đến mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau. T dùng lời lẽ chửi bà H và dùng chiếc ghế nhựa đập vào đầu bà H. Hậu quả làm bà H bị sưng đầu tự mua thuốc uống.

Lần thứ 2: Khoảng tháng 01/2020, T nhớ lại việc trước đây bà H mua đất ở Đồng Xoài nhưng không nói cho T biết nên Tiến gây sự dùng lời lẽ chửi xúc phạm bà nói bà H không coi T là con. Sau đó T dùng tay đâm vào đầu bà H, nắm tóc bà Hgiật, đá vào người bà H. Hậu quả làm bà H bị đau ở vùng đầu, tự mua thuốc uống.

Lần thứ 3: Khoảng tháng 04/2020, T nói bà H còn nợ ai thì bán đất trả nợ, hai mẹ con nói qua nói lại thì T tiếp tục dùng lời lẽ chửi xúc phạm bà H, Tiến nói “bà ngu, chết đi”. Sau đó T dùng tay đập vào đầu bà H, dùng chân đạp vào người bà H, làm bà H bị đau vùng đầu và người, phải tự mua thuốc uống.

Lần thứ 4: Khoảng 15 giờ ngày 07/11/2020, T từ quán Nét về nhà, khi mở tủ lạnh ra thấy có bịch cơm mà bà H bán không hết nên bỏ vào tủ lạnh, Tiến cầm bịch cơm ném xuống đất làm bịch cơm văng tung tóe ra trên nền nhà. Trong khi bà H đang dùng chổi quét dọn cơm thì T xông đến dùng tay phải đánh vào đầu, vai bà H, bà H định chạy ra khỏi nhà để cầu cứu thì T nắm tóc bà H kéo lại không cho đi, không để sự việc cho người ngoài biết. Khi được những người xung quanh can ngăn thì sự việc mới chấm dứt.

** Hậu quả:* Tất cả 04 lần bị đánh trên bà H đều bị thương tích nhẹ, vì thương con nên bà H bỏ qua cho T, không tố cáo hành vi của T. Bà H bị đau đầu, choáng váng nên đã đến Trung tâm y tế huyện T khám và nằm điều trị đến ngày 11/11/2020 được xuất viện.

Kết quả giám định pháp y về thương tích số 1065/TgT/2020 ngày 19/11/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận bà H bị thương nhẹ, không định tỉ lệ thương tật, vật gây thương tích là vật tày.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu Tiến bồi thường thiệt hại và đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Mạnh T.

Về vật chứng trong vụ án: Bà H khai vào khoảng tháng 05/2019, bà H bị T đánh vào đầu bằng chiếc ghế nhựa cao khoảng 45cm, rộng khoảng 35 x 35cm, sau khi đánh chiếc ghế bị gãy chân. Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không tìm thấy, do sau khi sự việc xảy ra bà thấy chiếc ghế bị gãy chân không còn sử dụng được nữa nên đã vứt đi.

Tại Cáo trạng số: 16/CT.VKS-HS ngày 01/02/2021; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn Mạnh T về tội “hành hạ cha mẹ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 185 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 185; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 06 đến 09 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng là chiếc ghế nhựa bị cáo T dùng để đánh bà H, sau khi sự việc xảy ra bà H thấy chiếc ghế bị gãy chân không còn sử dụng được nữa nên đã vứt đi không thu hồi được.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo T đã nhận thức được hành vi sai trái và vi phạm pháp luật, bị cáo có lỗi đối với mẹ mình, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với hành vi bị truy tố tại cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo T gây ra vào các khoảng thời gian tháng 5/2019; tháng 01/2020; tháng 04/2020; ngày 07/11/2020 đối với mẹ đẻ, thường xuyên làm cho bà H đau đớn về thể xác, ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần gây tâm lý hoang mang, sợ hãi, có đủ yếu tố cấu thành tội “hành hạ cha mẹ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 khoản Điều 185 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến nghĩa vụ giữa các thành viên trong gia đình, ảnh hưởng xấu đến hạnh phúc gia đình, đạo đức xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, được bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần cách ly với xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên hội đồng xét xử không giải quyết.

[5].Về vật chứng: chiếc ghế nhựa cao khoảng 45cm, rộng khoảng 35 x 35cm. Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không tìm thấy, do bà H đã vứt đi nên không thu hồi được.

[7]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 185; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Mạnh T** phạm tội “hành hạ cha mẹ”

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T **01** (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho UBND xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Nguyễn Mạnh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian

thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Kim Đó

